

Bản án số: 48/2026/HS-ST

Ngày: 26-01-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Nhựt

Bà Trần Thị Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Trường – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triệu – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8, số 77B tỉnh lộ 8, xã Tân An Hội, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 409/2025/HSST ngày 08 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 438/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo.

1. Phạm Thị Hồng C; sinh năm 2000, tại Tiền Giang; Nơi đăng ký thường trú: 4/1 Khu phố A, Phường E, thành phố G, tỉnh Tiền Giang (nay là phường G, tỉnh Đồng Tháp); Nơi ở: phòng số H, nhà trọ địa chỉ 287 Trương Thị N, ấp A xã X, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 1/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Thúy O; Chồng và con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án 06/2020/HSST ngày 25/12/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2025; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Hoàng D; sinh năm 1990, tại Cần Thơ; Nơi đăng ký thường trú: Kv T, phường T, quận Ô, Thành phố Cần Thơ (nay là phường P, Thành phố Cần Thơ); Nơi ở: nhà không số ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Huỳnh Văn T1 và bà Trần Thị H; Vợ và con: chưa có; Tiền án: Bản án 203/2016/HSST ngày 24/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; Tiền sự: Ngày 24/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, Ngày 14/4/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn áp

dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng; Nhân thân: Ngày 22/8/2006 bị Toà án Thành phố Hồ Chí Minh xử tù có thời hạn 01 năm 06 tháng về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 1174/HSST ngày 22/08/2006, Năm 2016 Công an quận B bắt về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Năm 2016 Công an huyện B bắt về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2025; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 15 ngày 21/01/2025, tại trước địa chỉ 85/3 N, ấp B, xã X, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an huyện H (cũ) nhận được tin báo từ đội Cảnh sát giao thông Công an huyện H (cũ) về việc phát hiện Phan Vĩ K điều khiển mô tô không gắn gương trước nên đưa K về trụ sở Công an xã X để xét nghiệm chất ma túy và kết quả dương tính với ma túy đá. Tại đây K khai nhận mua ma túy đá của một người nam có tên Z là “Sầu Riêng”. Qua xác minh biết được tên zalo “Sầu Riêng” có tên là Huỳnh Hoàng D. Đến 13 giờ 20 phút ngày 21/01/2025, Công an phát hiện D đang di chuyển bằng xe ôm công nghệ trên đường C ấp B, xã X để qua địa chỉ B T, ấp A, xã X, H. Có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì D khai nhận có sử dụng ma túy đá cùng với Phạm Thị Hồng C tại phòng trọ số 8 nhà trọ địa chỉ 287 T, ấp A, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, Công an đưa D đến phòng số 8 nhà trọ địa chỉ 287 T, ấp A, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh để kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ tại đầu giường ngủ của C có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bao gồm: 02 ống thủy tinh đầu tròn có chứa chất rắn (ký hiệu ml) nghi là ma túy đá, 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa đưa D, C cùng tang vật về trụ sở Công an xã X để làm việc.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thị Hồng C phát hiện thu giữ thêm 04 gói nylon chứa tinh thể (ký hiệu m2), 01 cân tiểu ly, 01 kéo, 01 tờ tiền cuộn tròn, 01 đĩa, 01 bật lửa, một số gói nylon không chứa gì.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Huỳnh Hoàng D tại nhà không số ấp B, X không phát hiện thu giữ gì.

Trong lúc Công an đang làm việc với D và C thì phát hiện các đối tượng tên T2, T3 đến tìm D để mua ma túy lần đầu nhưng chưa mua được nên không thu giữ được ma túy.

D thường mua của người tên “Đen” không rõ lai lịch, địa chỉ ở xã Đ người tên “Chị T4” ở khu vực A không rõ lai lịch, địa chỉ, trả bằng tiền mặt, sau đó D đặt G để đem số ma túy mua được về cho C cất giấu tại phòng trọ, khi G đến thì gọi vào số điện thoại của C 0778376783 để C nhận hàng cất giấu bán cho người nghiện kiếm lời và khi cả hai có nhu cầu sử dụng thì trích số ma túy đó ra để cùng nhau sử dụng. Sau khi có ma túy thì D là người phân nhỏ ma túy để bán cho con nghiện, C phụ giúp D trong việc giao ma túy, khi có người nghiện tìm đến hỏi mua ma túy thì liên hệ với C qua zalo “Ngọc C1”, liên hệ với D qua zalo “Sầu Riêng”, tiền bán ma túy do D quản lý, khi bán ma túy các người nghiện trả tiền trực tiếp hoặc chuyển

khoản vào thẳng tài khoản của D thuộc ngân hàng M số 0703950289, hoặc chuyển tiền vào tài khoản của C thuộc ngân hàng O1 số 0035100024365007. Các người nghiện thường mua ma túy của D và C có tài khoản zalo "Tuanho", "Báo Nhỏ".

Qua điều tra xác minh khoản zalo "Tuanho" có tên thật là Hồ Hoàng T5, sinh năm 1987, Hộ khẩu thường trú: B D, phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh nay là phường R, Thành phố Hồ Chí Minh. T5 khai nhận đã mua ma túy đá của D được nhiều lần, nhưng nhớ 02 lần gần nhất, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 16 giờ 20 ngày 14/01/2025 T5 liên hệ với D qua tài khoản Zalo tên "Sau R" mua 300.000 đồng ma túy đá. T5 sử dụng tài khoản 9363072832 Ngân hàng V tên H1 chuyển vào số tài khoản 0703950289 ngân hàng M tên HUYNH HOANG DUYEN số tiền 300.000 đồng. Duyên gửi vị trí bãi đất trống trên đường N, xã X, huyện H cho T5 để giao ma túy. Khi đến nơi D đưa T5 gói ma túy đá, T5 đem về sử dụng một mình.

- Lần 2: Khoảng 13 giờ 30 ngày 20/01/2025, T5 liên hệ với D qua ứng dụng Zalo tên "Sau R" mua 200.000 đồng ma túy đá. D hẹn ra khu vực Cánh đồng điều thuộc xã X, huyện H để giao ma túy. Sau khi đến điểm hẹn T5 đưa 200.000 đồng tiền mặt cho D và D đưa T5 01 gói ma túy đá sau đó T5 đem về sử dụng một mình.

Qua truy xét xác minh tài khoản Z "Báo Nhỏ" có tên thật là Đinh Nhựt L (Sn: 1998, HKTT ấp P, P, P, An Giang nay là xã C, tỉnh An Giang). Đinh Nhựt L khai nhận liên lạc trực tiếp Huỳnh Hoàng D qua nick Zalo "Anh 3 H" và qua số điện thoại 0703950289 mua ma túy đá được nhiều lần nhưng chỉ nhớ 03 lần gần nhất, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 13 giờ 40 ngày 23/11/2024 L liên lạc C qua Zalo "Chị 3 H" hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì C đồng ý. L chuyển 200.000 đồng bằng tài khoản 26665258888 Ngân hàng T8 tên D1 vào tài khoản 0035100024365007 Ngân hàng OCB tên PHAM THI HONG CUC. Sau đó L đi đến bãi đất trống đường T, xã X, huyện H gặp C, C chỉ gói ma túy đá dưới đất, L nhặt lên và đem về nhà sử dụng một mình.

- Lần 2: Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 01/01/2025 L liên lạc D qua Z "A H" hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. D đồng ý và hẹn L đến khu vực đồng điều bà canh thuộc xã X để giao ma túy và đưa tiền. L đến nơi gặp D và đưa tiền mặt 300.000 đồng, D chỉ cho L gói ma túy đá ở dưới đất. L nhặt lên và đi về sử dụng một mình.

- Lần 3: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13/01/2025 L liên lạc D qua Z "A H" hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, D đồng ý và kêu L chuyển tiền vào số tài khoản 0703950289 ngân hàng M có tên HUYNH HOANG DUYEN số tiền 300.000 đồng. Sau đó L đến bãi đất trống đường T, xã X gặp D, D chỉ cho L gói ma túy đá dưới đất, L nhặt lên đem về sử dụng một mình. Lời khai của T5 và L phù hợp lời khai của D và C.

Ngoài ra, D và C còn khai nhận vào ngày 15/11/2024 D đã lấy một ít ma túy của D ra cùng C sử dụng tại nhà trọ của C thuê, địa chỉ: phòng số 8 nhà trọ địa chỉ 287 T, ấp A, xã X, huyện H, Tp .. Lúc này D là người lấy bộ dụng cụ sử dụng ma

túy để trên bàn, đặt gần đầu nệm chỗ D và C ngồi. Sau đó D trực tiếp bỏ ma túy vào nỏ thủy tinh và đốt nóng lên bằng bật lửa để D và C thay phiên nhau sử dụng. Bộ D2 sử dụng ma túy mà cả hai sử dụng là của C đặt mua trên mạng.

Tại bản kết luận số: 2263/KL-KTHS, ngày 30/01/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H kết luận:

Gói 1: Chất rắn ký hiệu m1 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng: 0,0817g, loại Methamphetamine.

Gói 2: Tinh thể ký hiệu m2 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng: 9,2911g, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong số 1041/2025 bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 điều tra viên và hình dấu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H.

- 01 gói niêm phong số 1041/2025 G1 bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 điều tra viên và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an huyện H

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 điện thoại di động hiệu OPPO.

- 01 cây kéo, 01 máy tính xách tay, 01 ông hút nhựa, 01 chai thủy tinh, 01 tờ tiền cuộn tròn, 01 đĩa hình tròn bên trong không chứa gì, 10 bao nylon bên trong không chứa gì, 01 bật lửa, 01 cân điện tử.

Tại Cáo trạng số 90/CT-VKSKV8 ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 đã truy tố các bị cáo Phạm Thị Hồng C, Huỳnh Hoàng D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Thị Hồng C, Huỳnh Hoàng D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 55; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Hồng C từ 08 năm đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của hai tội danh từ 10 năm 06 tháng đến 12 năm tù; khoản 1 Điều 255; điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Hoàng D từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của hai tội danh từ 11 năm đến 12 năm 06 tháng tù; Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước; Xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 điện thoại di động hiệu OPPO, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ; Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 1041/2025 G1 bên ngoài có chữ ký ghi tên

Nguyễn Thanh T6 điều tra viên và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an huyện H; 01 cây kéo, 01 ống hút nhựa, 01 chai thủy tinh, 01 đĩa hình tròn bên trong không chứa gì, 10 bao nylon bên trong không chứa gì, 01 bật lửa, 01 cân điện tử; Trả lại cho bị cáo Huỳnh Hoàng D 01 Máy tính xách tay; Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án dân sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; các bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Ngày 15/11/2024, tại phòng trọ số 8 nhà trọ địa chỉ 287 T, ấp A, xã X, Thành phố Hồ Chí Minh của Phạm Thị Hồng C thuê để ở từ đầu năm 2024, D đã đưa cho C 900.000 đồng để phụ trả tiền trọ tháng 01/2025, Huỳnh Hoàng D và Phạm Thị Hồng C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, C có vai trò cung cấp địa điểm và dụng cụ sử dụng ma túy, D có vai trò cung cấp ma túy. Khi bị bắt số ma túy còn lại thu giữ trong nỏ thủy tinh là 0,0817g, loại Methamphetamine. Ngày 21/01/2025, tại phòng trọ số 8 nhà trọ địa chỉ 287 T, ấp A, xã X, huyện H, Tp ., Huỳnh Hoàng D và Phạm Thị Hồng C đã có hành vi mua bán ma túy nhiều lần để kiếm lời, với tổng khối lượng ma túy bị thu giữ là 9,2911g, loại Methamphetamine, D là người trực tiếp mua ma túy và đã bán cho Hồ Hoàng T5 vào các ngày 14/01/2025 và ngày 20/01/2025 và bán cho L vào các ngày 23/11/2024, 12/01/2025 và ngày 13/01/2025. C nhận ma túy và cất giấu bán cho Đinh Nhựt L vào các ngày 16/11/2024 và ngày 23/11/2024 bị phát hiện xử lý. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo bị cáo Phạm Thị Hồng C, Huỳnh Hoàng D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của

Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội; xâm hại đến sức khỏe và lối sống lành mạnh của cộng đồng. Vì vậy, Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm việc sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời quy định hình phạt nghiêm khắc những ai cố tình vi phạm. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra; Các bị cáo biết rất rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện và có tiền tiêu xài nhưng không phải lao động chính đáng nên các bị cáo đã tổ chức việc sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo đã bị Tòa án xét xử, bị cáo C nhân thân xấu, bị cáo D đang có tiền án, tiền sự, đáng lẽ ra các bị cáo lấy đó làm bài học, răn đe bản thân để trở thành người có ích cho xã hội và gia đình, nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội, thể hiện tính xem thường pháp luật. Đây là vụ án đồng phạm, tuy nhiên đồng phạm giản đơn. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét tính chất, vai trò, nhân thân của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng và cần thiết phải xử lý nghiêm minh các bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Đối với các bị cáo D có một tiền án đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền...”. Tuy nhiên, xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 255, nhưng cần phạt các bị cáo một số tiền nhất định theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xử lý vật chứng:

01 gói niêm phong số 1041/2025 G1 bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 điều tra viên và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an huyện H cũ cần tịch thu tiêu hủy

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 điện thoại di động hiệu OPPO các bị cáo dùng vào việc phạm tội. Do đó, cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước điện thoại trên..

- 01 máy tính xách tay là tài sản riêng của bị cáo D. Do đó, xét trả lại cho bị cáo máy tính trên. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án dân sự.

- 01 cây kéo, , 01 ông hút nhựa, 01 chai thủy tinh, 01 đĩa hình tròn bên trong không chứa gì, 10 bao nylon bên trong không chứa gì, 01 bật lửa, 01 cân điện tử cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ các bị cáo dùng để phân chia ma túy. Do đó, cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước tờ tiền trên.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Phạm Thị Hồng C** 03 (Ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" . Tổng hợp hình phạt của hai tội danh buộc bị cáo chấp hành hình phạt 11 (Mười một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2025.

- Căn cứ điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 55; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Hoàng D** 03 (Ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" . Tổng hợp hình phạt của hai tội danh buộc bị cáo chấp hành hình phạt 12 (Mười hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2025.

Phạt mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 điện thoại di động hiệu OPPO, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 1041/2025 G1 bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 điều tra viên và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an huyện H; 01 cây kéo, 01 ông hút nhựa, 01 chai thủy tinh, 01 đĩa hình tròn bên trong không chứa gì, 10 bao nylon bên trong không chứa gì, 01 bật lửa, 01 cân điện tử.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Hoàng D 01 Máy tính xách tay; Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án dân sự.

(Tất cả các vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 99/QĐ-VKS-HS ngày 12/9/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, Thành phố Hồ Chí Minh và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2025).

- Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

- Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Tòa án nhân dân TP. HCM
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THA DS Khu vực 8;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: VT, THAHS, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Lê